

LXX. PHẨM BÁT KHẢ ĐỘNG

01

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu các hữu tình và sự an lập của hữu tình đều rốt ráo chẳng thể nắm bắt được thì các Đại Bồ-tát vì ai mà tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát lấy cảnh Niết-bàn làm lượng nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện! Nếu cõi hữu tình cùng với cảnh Niết-bàn khác nhau thì các Đại Bồ-tát chẳng nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì cõi hữu tình chẳng khác cảnh Niết-bàn cho nên Đại Bồ-tát vì các hữu tình tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dùng pháp Niết-bàn chẳng hoại an lập hữu tình ở trong cảnh Niết-bàn.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu có cõi hữu tình tức là cảnh Niết-bàn thì tại sao Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dùng pháp Niết-bàn chẳng hoại an lập hữu tình trong cảnh Niết-bàn?

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, an lập hữu tình ở trong cảnh Niết-bàn, thì tức là an lập cảnh Niết-bàn ở cảnh Niết-bàn?

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa an lập cảnh Niết-bàn ở cảnh Niết-bàn thì tức là an lập tự tánh nơi tự tánh. Nhưng chẳng nên an lập tự tánh nơi tự tánh?

Bạch Thế Tôn! Vì sao có thể nói Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dùng pháp Niết-bàn chẳng hoại an lập hữu tình ở trong cảnh Niết-bàn?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Chẳng thể an lập Niết-bàn nơi Niết-bàn, cũng chẳng thể an lập tự tánh nơi tự tánh. Nhưng các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, có thể an lập hữu tình ở trong cảnh Niết-bàn, nhưng cõi hữu tình chẳng khác cảnh Niết-bàn.

Nay Thiện Hiện! Như thế, cõi hữu tình cùng với cảnh Niết-bàn không hai, không hai phần.

Cu thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những gì gọi là phương tiện thiện xảo của các Đại Bồ-tát, khi các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Do sức phương tiện thiện xảo này, nên an lập hữu tình ở trong cảnh Niết-bàn nhưng chẳng có thể hoại tướng Niết-bàn?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, từ khi mới phát tâm, đã thành tựu phương tiện thiện xảo như thế. Do sức phương tiện thiện xảo này, nên an lập hữu tình ở trong bố thí, đã an lập rồi, vì họ nói sự bố thí khoảng trước, sau, giữa không có tướng sai biệt, nói thế này: Nay thiện nam tử! Bố thí như thế, khoảng trước, sau, giữa tất cả đều không. Người thí, kẻ nhận, kết quả sự bố thí cũng đều không. Như thế, tất cả trong cảnh Niết-bàn hoàn toàn không có sở hữu, đều chẳng thể nắm bắt được. Các người chớ chấp bố thí có sự sai khác và kẻ thí, người nhận, kết quả bố thí, Niết-bàn cũng có sự sai khác. Nếu các người chẳng chấp bố thí, người thí, kẻ nhận, kết quả bố thí, Niết-bàn có sự sai khác, thì phước đã tu bố thí sẽ đưa đến Niết-bàn, đắc quả Niết-bàn, quyết dùng Niết-bàn mà tạo đời sau. Lại nói thế này: Nay các thiện nam tử! Các người dùng sự tu bố thí này chớ chấp thủ sắc, chớ chấp thủ thọ, tướng, hành, thức; chớ chấp thủ nhãn xứ, chớ chấp thủ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; chớ chấp thủ sắc xứ, chớ chấp thủ thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; chớ chấp thủ nhãn giới, chớ chấp thủ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; chớ chấp thủ sắc giới, chớ chấp thủ thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; chớ chấp thủ nhãn thức giới, chớ chấp thủ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; chớ chấp thủ nhãn xúc, chớ chấp thủ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; chớ chấp thủ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, chớ chấp thủ các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; chớ chấp thủ địa giới, chớ chấp thủ thủy, hỏa, phong, không, thức giới; chớ chấp thủ nhân duyên, chớ chấp thủ đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; chớ chấp thủ các pháp từ duyên sanh ra; chớ chấp thủ vô minh, chớ chấp thủ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; chớ chấp thủ bố thí Ba-la-mật-đa, chớ chấp thủ tịnh giới, an nhãn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chớ chấp thủ bốn tịnh lự, chớ chấp thủ bốn vô lượng, bốn định vô sắc; chớ chấp thủ bốn niệm trụ, chớ chấp thủ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; chớ chấp thủ pháp môn giải thoát không, chớ chấp thủ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; chớ chấp thủ pháp không nội, chớ chấp thủ pháp không ngoại, pháp

không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chớ chấp thủ chơn như, chớ chấp thủ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghị; chớ chấp thủ Thánh đế khổ, chớ chấp thủ Thánh đế tập, diệt, đạo; chớ chấp thủ tám giải thoát, chớ chấp thủ tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; chớ chấp thủ tất cả pháp môn Đà-la-ni, chớ chấp thủ tất cả pháp môn Tam-ma-địa; chớ chấp thủ bậc Cực hỷ, chớ chấp thủ bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; chớ chấp thủ năm loại mắt, chớ chấp thủ sáu phép thần thông; chớ chấp thủ mười lực Phật, chớ chấp thủ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chớ chấp thủ ba mươi hai tướng đại sĩ, chớ chấp thủ tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; chớ chấp thủ pháp không quên mất, chớ chấp thủ tánh luôn luôn xả; chớ chấp thủ trí nhất thiết, chớ chấp thủ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; chớ chấp thủ quả Dự lưu, chớ chấp thủ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; chớ chấp thủ tất cả hạnh Đại Bồ-tát; chớ chấp thủ quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật; chớ chấp thủ pháp thế gian, chớ chấp thủ pháp xuất thế; chớ chấp thủ pháp hữu lậu, chớ chấp thủ pháp vô lậu; chớ chấp thủ pháp hữu vi, chớ chấp thủ pháp vô vi. Vì sao? Vì tất cả bố thí và tánh bố thí là không; tất cả người thí và tánh người thí là không; tất cả người nhận và tánh người nhận là không; tất cả kết quả bố thí và tánh của kết quả bố thí là không; trong cái không, bố thí chẳng thể nắm bắt được, người thí chẳng thể nắm bắt được, người nhận chẳng thể nắm bắt được, kết quả bố thí chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh của các pháp như thế và các pháp khác rốt ráo không. Trong cái rốt ráo không, các pháp như thế, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, từ khi mới phát tâm đã thành tựu phương tiện thiện xảo như thế; do sức phương tiện thiện xảo này, nên an lập hữu tình ở trong tịnh giới; đã an lập rồi, nói thế này: Các thiện nam tử! Nay các người đối với các hữu tình nên thương xót sâu xa, xa lìa sự giết hại, xa lìa việc

không cho mà lấy, xa lìa dâm dục, tà hạnh, xa lìa lời nói hư dối, xa lìa lời nói ly gián, xa lìa lời nói thô ác, xa lìa lời nói hỗn tạp, xa lìa tham dục, xa lìa sân nhuế, xa lìa tà kiến. Vì sao? Đây thiện nam tử! Vì các pháp như thế hoàn toàn không có tự tánh. Các người chẳng nên phân biệt chấp trước. Các người lại nên quán sát kỹ pháp nào là sanh mà muốn dứt mạng nó? Lại vì duyên có gì mà dứt mạng nó? Pháp nào gọi là vật không cho mà lấy mà muốn lấy vật ấy? Lại vì duyên có gì mà lấy vật ấy? Pháp nào gọi là đối tượng hành tà mà muốn hành tà hạnh? Lại vì duyên có gì mà hành tà hạnh? Pháp nào gọi là đối tượng nên nói hư dối mà muốn nói hư dối? Lại vì duyên có gì mà nói hư dối? Pháp nào gọi là đối tượng nên ly gián mà muốn làm ly gián? Lại vì duyên có gì mà nói lời ly gián? Pháp nào gọi là đối tượng nên hủy nhục mà muốn hành hủy nhục? Lại vì duyên có gì mà nói lời thô ác? Pháp nào gọi là các sự hỗn tạp mà muốn nói lời hỗn tạp? Lại vì duyên có gì mà nói lời hỗn tạp? Pháp nào gọi là vật nên tham mà muốn khởi lòng tham muốn? Lại vì duyên có gì mà khởi tham muốn? Pháp nào gọi là đối tượng nên sân mà muốn khởi sân? Lại vì duyên có gì mà khởi sân giận? Pháp nào gọi là đối tượng tà kiến mà muốn khởi tà kiến? Lại vì duyên có gì mà khởi tà kiến? Tất cả như thế, tự tánh đều không.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thành tựu phương tiện thiện xảo như thế, có khả năng khéo léo thành thực các loài hữu tình, vì họ mà nói quả bố thí và tịnh giới hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, khiến họ biết quả bố thí và tịnh giới, tự tánh đều không. Khi họ đã hiểu rõ quả của sự tu bố thí và tịnh giới, tự tánh là không rồi, thì có thể đối với pháp ấy chẳng sanh chấp trước; do chẳng chấp trước, tâm không tán loạn; do không tán loạn, có thể phát diệu tuệ; do diệu tuệ này đoạn trừ vĩnh viễn tùy miên và các triền rồi, nhập cảnh giới Niết-bàn tuyệt đối.

Này Thiện Hiện! Như vậy là nương vào thế tục mà nói, chẳng y cứ vào thắng nghĩa. Vì sao? Vì trong không, không có một pháp nhỏ nào có thể nắm bắt được; hoặc đã Niết-bàn, hoặc sẽ Niết-bàn, hoặc hiện Niết-bàn, hoặc người Niết-bàn, hoặc do đó mà đắc Niết-bàn, tất cả như thế, hoàn toàn không có sở hữu, đều rốt ráo không; tánh không rốt ráo tức là Niết-bàn, lìa Niết-bàn này không có một pháp riêng biệt nào.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, từ khi mới phát tâm, đã thành tựu phương tiện thiện xảo như thế; do sức phương tiện thiện xảo này thấy các hữu tình tâm nhiều sân

giận, vô cùng thương xót, phương tiện dạy bảo, nói thế này: Nay thiện nam tử! Nên tu an nhẫn, ưa pháp an nhẫn, chế ngự tâm mình, thọ hạnh an nhẫn. Việc làm cho người giận, tự tánh là không, thì tại sao đối với nó phát khởi sân giận? Các người lại nên quán sát kỹ càng, vì đâu mà ta nổi giận? Ai sân giận? Sân giận ai? Các pháp ấy, bản tánh đều không; pháp bản tánh không chưa từng chẳng không; tánh không như thế chẳng phải Như Lai tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Thanh-văn tạo ra, chẳng phải Bồ-tát tạo ra, cũng chẳng phải trời, rồng, chư thần, Dược-xoa, Kiên-đạt-phược, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhọn phi nhọn tạo ra; cũng chẳng phải chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại tạo ra; cũng chẳng phải trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm tạo ra; cũng chẳng phải trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh tạo ra; cũng chẳng phải trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh tạo ra; cũng chẳng phải trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả tạo ra; cũng chẳng phải trời Vô tướng tạo ra; cũng chẳng phải trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh tạo ra; cũng chẳng phải trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tướng phi phi tướng xứ tạo ra. Các người lại nên như thật quán sát, sân giận ấy do đâu mà sanh, thuộc về ai? Lại đối với ai mà khởi? Sẽ gặt hái quả gì? Hiện được lợi ích gì? Tất cả pháp như thế, bản tánh đều không, chẳng phải trong tánh không, có thể có sân giận, cho nên cần phải an nhẫn để đem lại lợi ích cho mình.

Này Thiện Hiện! Như thế, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, an lập hữu tình ở lý tánh không, nhân quả tánh không, dần dần đem quả vị giác ngộ cao tột chỉ bày, khuyến khích, dẫn dắt, ngợi khen, chúc mừng, khiến khéo an trụ, mau có thể chứng đắc.

Này Thiện Hiện! Như thế là nương thế tục mà nói, chẳng y cứ vào thắng nghĩa. Vì sao? Vì trong bản tánh không, không có thể đắc sở đắc, đắc xứ, đắc thời, tất cả chẳng phải có.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là thật tế, bản tánh không lý; các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích các hữu tình, nên nương vào thật tế bản tánh không lý này, khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nắm bắt hữu tình, lại cũng chẳng nắm bắt sự an lập của hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tất cả pháp lìa hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, từ khi mới phát tâm đã thành tựu phương tiện thiện xảo như thế; do sức phương tiện thiện xảo này, thấy các hữu tình thân tâm giải đãi, thối mất tinh tấn, phương tiện khuyến bảo, dẫn dắt, khiến họ phát khởi thân tâm tinh tấn, tu các thiện pháp, nói thế này: Thiện nam tử! Trong bản tánh không, không có pháp giải đãi, không có người giải đãi, không có chỗ giải đãi, không có lúc giải đãi, không do việc này mà phát sanh giải đãi. Tất cả pháp ấy đều bản tánh không, chẳng vượt không lý. Các người nên phát tinh tấn thân tâm, bỏ các giải đãi, siêng tu thiện pháp, đó là bố thí Ba-la-mật-đa, hoặc tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, hoặc tu an nhẫn Ba-la-mật-đa, hoặc tu tinh tấn Ba-la-mật-đa, hoặc tu tịnh lực Ba-la-mật-đa, hoặc tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc tu bốn tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc tu pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyên; hoặc an trụ pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghị; hoặc an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc tu bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; hoặc tu năm loại mắt, sáu phép thân thông; hoặc tu mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả; hoặc tu ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; hoặc tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc tu trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc tu tất cả các Phật pháp khác. Chớ sanh giải đãi; nếu sanh giải đãi thì chịu khổ vô cùng. Nay các thiện nam tử! Tất cả pháp ấy, bản tánh đều không, không có các chương ngại. Các người nên quán lý bản tánh không, trong cái

không chướng ngại, không có việc giải đãi, không có người giải đãi. Xứ, thời, duyên của việc này cũng chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Như thế, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo an lập hữu tình khiến an trụ lý bản tánh không của các pháp; tuy khiến an trụ nhưng không có hai tướng. Vì sao? Vì lý bản tánh không, không hai, không hai phần, chẳng phải đối với pháp không hai có thể khởi hai tướng.

Quyển Thứ 386

HẾT